TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 18/2022/HNGĐ - ST Ngày 24 - 8 - 2022 " V/v tranh chấp hôn nhân gia đình"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hồng Dung và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 105/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 20220 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1976; trú tại: Thôn SĐ xã HS, huyện TĐ, tỉnh VP, có mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Hữu Th, sinh năm 1970; trú tại: Thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh VP, vắng mặt**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên toà, chị Đỗ Thị Thanh trình bày: Chị và anh Phạm Hữu Th kết hôn ngày 21 tháng 12 năm 1995 có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà anh Thông tại xã Hồ Sơn. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hòa thuận, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo sinh sống từ đó đến nay, vợ chồng không có quan tâm trách nhiệm gì với nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Mạnh T, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1997 và cháu Phạm Anh T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1999. Ly hôn chị Th có quan điểm cả hai cháu đã trưởng thành ở với ai do hai cháu quyết định, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công nợ; Công sức, đất canh tác và các vấn đề khác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh đều vắng mặt tại các buổi làm việc, tại phiên tòa hôm nay anh vắng mặt và anh có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quá trình xác minh tại UBND xã Hồ Sơn cung cấp: Chị Đỗ Thị Th và anh Phạm Hữu Th kết hôn ngày 21 tháng 12 năm 1995 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung tại gia đình nhà anh Th. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng địa phương không nắm được, đến nay chị Th có đơn xin ly hôn anh Th quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn, đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Cho chị Đỗ Thị Th được ly hôn anh Phạm Hữu Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Mạnh T, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1997 và cháu Phạm Anh T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1999. Hai cháu đã trưởng thành ở với ai do hai cháu quyết định, chị Th không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, cho vay, vay nợ, đất canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đây là vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Bị đơn anh Phạm Hữu Th cư trú tại: Thôn Sơn Đồng, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Bị đơn anh Phạm Hữu Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ anh Th nhận được Quyết định xét xử, anh có viết đơn xin xét xử vắng mặt, quan điểm của anh đồng ý ly hôn với chị Th nên theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Chị Th và anh Th kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị Th trình bày là bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau và

không có trách nhiệm gì với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị Th và anh Th không thể tiếp tục được vì anh, chị có mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân; điều đó khẳng định anh, chị không còn yêu thương, chăm sóc nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Đỗ Thị Th được ly hôn anh Phạm Hữu Th là phù hợp.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Mạnh T, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1987 và cháu Phạm Anh T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1999. Hai cháu đã trưởng thành ở với ai do hai cháu tự quyết định, chị Thanh không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, cho vay, vay nợ, đất canh tác: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Thông không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

[1] Về hôn nhân: Cho chị Đỗ Thị Th được ly hôn anh Phạm Hữu Th.

[2] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh phải nộp 300.000(Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000254 ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành dân sự huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Thanh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Chị Đỗ Thị Th có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Phạm Hữu Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tam Đảo;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Đảo;*
- *UBND xã Hồ Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*